

Bản án số: **04/2025/HS-PT**
Ngày: 07/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các thẩm phán:

ông Đặng Kim Nhân
ông Phạm Tồn

- **Thư ký phiên tòa:** bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Nam Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 640/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Minh K** về tội “*Đánh bạc*”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh K, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1989 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại; vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo **Văn Thị Kim O** và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2020, **Văn Thị Kim O** gian dối chiếm đoạt tiền của nhiều người dùng trả nợ và đánh bạc thắng, thua bằng tiền dưới hình thức số đề với **Nguyễn Minh K** và **Võ Thị Bích V**, lấy kết quả xổ số các đài **miền T** và **miền B** làm kết quả thắng, thua; một ngày đánh bạc 02 đài. Từ ngày 26/11/2020 đến ngày 22/01/2021, **O** đã 05 lần đánh bạc với **K** và **V**; do thời gian đã lâu, **O**, **K**, **V** không nhớ số, hình thức và số tiền đánh bạc, cụ thể:

Lần 1: Ngày 26/11/2020, **K** đánh số đề ăn, thua với **O**, sau khi trừ tiền đánh bạc, **K** thắng 5.000.000 đồng. Ngày 27/11/2020, **O** chuyển khoản tiền thắng bạc cho **K**.

Lần 2: Ngày 13/12/2020, **K** đánh số đề ăn, thua với **O**, sau khi trừ tiền đánh bạc, **K** thắng 15.000.000 đồng. Ngày 14/12/2020, **O** chuyển khoản tiền thắng bạc cho **K**.

Lần 3: Ngày 17/12/2020, **K** đánh số đề ăn, thua với **O**, sau khi trừ tiền đánh bạc, **K** thắng 10.000.000 đồng. Ngày 18/12/2020, **O** chuyển khoản tiền thắng bạc cho **K**.

Lần 4: Ngày 22/01/2021, **K** đánh số đề ăn, thua với **O**, sau khi trừ tiền đánh bạc, **K** thắng 1.000.000 đồng. Ngày 23/01/2021, **O** chuyển khoản tiền thắng bạc cho **K**.

Lần 5: Ngày 18/12/2020, **V** đánh số đề ăn, thua với **O**, sau khi trừ tiền đánh bạc, **V** thắng 4.000.000 đồng. Ngày 19/12/2020, **O** chuyển khoản tiền thắng bạc cho **V**.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định: tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh K** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự đối;

- Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Minh K** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo **Nguyễn Minh K** 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo **Văn Thị Kim O**, quyết định về phần xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2024, bị cáo **Nguyễn Minh K** có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ

luật Tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo **Nguyễn Minh K**; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo **Nguyễn Minh K**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 26/9/2024, bị cáo **Nguyễn Minh K** kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên với nội dung xin hưởng án treo, đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Minh K** vắng mặt và xin hoãn phiên tòa với lý do bị cáo hiện đang điều trị bệnh. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được chứng cứ thể hiện bị cáo đang điều trị bệnh nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Minh K, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

[2.1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo **Nguyễn Minh K** hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo **Nguyễn Minh K** trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo **Văn Thị Kim O** trong cùng vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: từ ngày 26/11/2020 đến ngày 22/01/2021, **Nguyễn Minh K** đã 04 lần đánh số đề ăn thua với **Văn Thị Kim O**; trong đó có 02 lần **K** đánh bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên và thu lợi bất chính số tiền 31.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo **Nguyễn Minh K** về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Minh K** nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 31.000.000 đồng; bị cáo có cụ cố là mẹ Việt Nam anh hùng, nội thứ là liệt sĩ nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

Nguyễn Minh K đủ năng lực để nhận thức hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh đề được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương, gây dư luận xấu và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt đủ nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là điều cần thiết mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Sau khi cân nhắc và xem xét toàn diện vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh K** 09 tháng tù; mức hình phạt này là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện đã nộp khoản tiền phạt bổ sung của bản án sơ thẩm là 10.000.000đ và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, những chứng cứ, tài liệu mới do bị cáo cung cấp không có ý nghĩa để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Minh K**, mà cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm bị cáo đã nộp được khấu trừ trong quá trình thi hành án.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo **Nguyễn Minh K** phải chịu án phí theo quy định.

[4]. Các phần quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Minh K**; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2024/HS-ST ngày 23/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Minh K** 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Nguyễn Minh K** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA; LT; phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Đức Kiên